

KẾ HOẠCH

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Thực hiện Công văn số 1324/UBND-KTTH ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ; Công văn số 993/CCVC-SNV ngày 21/4/2022 của Sở Nội vụ về chuyển đổi vị trí công tác.

UBND huyện Đắk Glei xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, đồng thời chủ động ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ để vụ lợi, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng.

2. Yêu cầu:

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai, khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chống biểu hiện bè phái; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, đơn vị.

- Công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của các cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG CHUYỂN ĐỔI

1. Đối tượng chuyển đổi: Công chức, viên chức làm công tác kế toán tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND cấp xã.

2. Phương thức chuyển đổi: Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ giữa các cơ quan, đơn vị; giữa UBND các xã, thị trấn.

3. Đối tượng chưa chuyển đổi:

a) Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
b) Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
c) Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.

d) Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

4. Đối tượng không thực hiện chuyển đổi: Công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu tính đến thời điểm chuyển đổi.

5. Thời hạn chuyển đổi: Công chức, viên chức có thời gian làm công tác kế toán tại một cơ quan, đơn vị liên tục từ 03 năm (đủ 36 tháng) trở lên thì phải thực hiện chuyển đổi. Thời gian định kỳ chuyển đổi được xác định kể từ ngày quyết định tuyển dụng chính thức của công chức, viên chức hoặc thời gian chính thức nhận nhiệm vụ ở vị trí công tác phải chuyển đổi đến ngày thực hiện chuyển đổi. Dự kiến thời gian chuyển đổi vị trí công tác: **Từ ngày 01/7/2022.**

III. DANH SÁCH CÔNG CHỨC DỰ KIẾN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2022 (Có danh sách kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Triển khai, công khai nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.
- Tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức bàn giao công việc; tiếp nhận, bố trí phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức được điều động đến.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Triển khai, công khai nội dung Kế hoạch này đến toàn thể viên chức trong các đơn vị trường học.

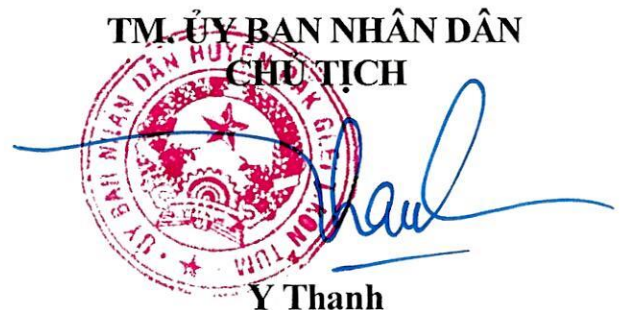
3. Phòng Nội vụ: Tham mưu UBND huyện phương án sắp xếp và chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức, viên chức trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (c/đ);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, NV. *Qu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Y Thanh



Phụ lục
DANH SÁCH

CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC ĐỐI TƯỢNG, ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC THEO ĐỊNH KỲ NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 121 /KH-UBND ngày 28/ 4 /2022 của UBND huyện Đắk Glei)

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Đơn vị công tác	Chức danh, công việc đang phụ trách hiện nay (theo vị trí việc làm)	Quá trình công tác tại cơ quan,		Ghi chú
		Nam	Nữ					Thời gian bắt đầu công tác	Số năm, tháng công tác (đến thời điểm 31/6/2022)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Công chức huyện									
1	Nguyễn Văn Tâm	03/8/1964		Trung cấp	Kế toán	Phòng Y tế	Kế toán Phòng Y tế kiêm kế toán Thanh tra, Tư pháp	01/10/2016	5 năm 8 tháng	
2	Trần Nhật Kim	20/12/1972		Trung cấp	Kế toán	Phòng Nông nghiệp -PTNT	Kế toán Nông nghiệp -PTNT kiêm công tác kế toán phòng Kinh tế và Hạ tầng	01/10/2016	5 năm 8 tháng	
3	Nguyễn Thị Hằng		07/7/1981	Đại học	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phụ trách công tác Kế toán đơn vị, lĩnh vực đầu tư	01/10/2016	5 năm 8 tháng	
II	Công chức xã									
1	H'Thay K Pă		02/02/1984	Đại học	Kế toán	UBND Xã Đăk Môn	Công chức Tài chính - Kế toán	01/01/2014	8 năm, 6 tháng	
2	Nguyễn Thị Tuyền		01/01/1982	Đại học	Kế toán	UBND Xã Đăk Pék	Công chức Tài chính - Kế toán	05/7/2017	5 năm 0 tháng	
3	Đặng Thị Hồng Nhung		12/5/1984	Đại học	Kế toán	UBND Thị trấn Đăk Glei	Công chức Tài chính - Kế toán	01/01/20214	8 năm, 6 tháng	
4	Đình Thị Lương		10/10/1983	Đại học	Kế toán	UBND Xã Đăk Nhoong	Công chức Tài chính - Kế toán	01/3/2018	4 năm 3 tháng	
5	Nguyễn Thị Cẩm Thùy		01/9/1986	Đại học	Kế toán	UBND Xã Đăk Man	Công chức Tài chính - Kế toán	01/01/2019	3 năm 06 tháng	
III	Viên chức									
1	Hoàng Thị Loan		01/01/1984	Đại học	Kế toán	Trung tâm Giáo dục NN-GDTX	Kế toán Trung tâm Giáo dục NN-GDTX kiêm công tác kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo	08/11/2016	5 năm 7 tháng	

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Đơn vị công tác	Chức danh, công việc đang phụ trách hiện nay (theo vị trí việc làm)	Quá trình công tác tại cơ quan,		Ghi chú
		Nam	Nữ					Thời gian bắt đầu công tác	Số năm, tháng công tác (đến thời điểm 31/6/2022)	
2	Bùi Thị Thúy		20/11/1984	Đại học	Kế toán	Trung tâm VHTTDL&TT	Kế toán Trung tâm VHTTDL&TT kiêm công tác kế toán Văn phòng HĐND-UBND huyện	13/05/2019	3 năm 01 tháng	
3	Bùi Thị Thanh Thúy		20/06/1991	Cao đẳng	Kế toán	Trường Tiểu học xã Mường Hoong	Kế toán	17/03/2014	8 năm 3 tháng	
4	Phạm Thị Hào		01/01/1986	Đại học	Kế toán	Trường THCS xã Đăk Kroong	Kế toán	02/07/2018	4 năm 0 tháng	
5	Nguyễn Thị Thu Hiền		15/08/1985	Trung cấp	Kế toán	Trường THCS xã Đăk Pék	Kế toán	02/07/2018	4 năm 0 tháng	
6	Ngô Thị Xuân Thu		24/05/1987	Đại học	Kế toán	Trường PT DTBT-THCS xã Đăk Long	Kế toán	05/07/2017	05 năm 6 tháng	
7	Trần Thị Hằng		20/06/1988	Đại học	Kế toán	Trường PTDTBT THCS Đăk Choong	Kế toán	02/01/2013	09 năm 6 tháng	
8	Đặng Thị Tâm		15/3/1990	Đại học	Kế toán	Trường TH&THCS xã Xốp	Kế toán	17/03/2014	8 năm 3 tháng	
9	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc		11/12/1991	Đại học	Kế toán	Trường TH&THCS xã Đăk Nhoong	Kế toán	31/08/2017	04 năm 10 tháng	
10	Lê Thị Tân		10/10/1983	Đại học	Kế toán	Trường THCS xã Đăk Kroong	Kế toán	02/07/2018	4 năm 0 tháng	

Danh sách gồm có 18 người./.